

Số: 23 /2010/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2010

THÔNG TƯ

**Quy định về Tiêu chuẩn chức danh
Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 08 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUY ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh).

2. Thông tư này áp dụng đối với người được xem xét bổ nhiệm Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục bổ nhiệm Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Áp dụng tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Các tiêu chuẩn này áp dụng để bổ nhiệm chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Tiêu chuẩn này làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và quy hoạch cán bộ Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Tiêu chuẩn này làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc giám sát, kiểm tra công tác bổ nhiệm Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phẩm chất

a) Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội;

b) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng; trung thực, không cơ hội; tôn trọng, tận tụy phục vụ nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm;

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi công tác và cư trú; không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng;

d) Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, dân chủ, chân tình với đồng nghiệp, đồng sự, được tập thể cơ quan, đơn vị tín nhiệm;

đ) Có ý thức luôn tự học tập, nâng cao trình độ;

2. Năng lực

a) Có năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường;

b) Có tầm nhìn, tư duy đổi mới về quản lý tài nguyên và môi trường; có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển, tổng kết thực tiễn, tham gia nghiên cứu, xây dựng đường lối, chính sách và các văn bản pháp luật về tài nguyên và môi trường; có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý về tài nguyên và môi trường phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Có năng lực, kinh nghiệm điều hành, tổ chức, quản lý; có khả năng quy tụ, tổ chức cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành địa phương và các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường, các lĩnh vực khác có liên quan và nắm bắt được các quy định khác do địa phương ban hành;

b) Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý tài nguyên và môi trường, chủ trương kinh tế hóa ngành tài nguyên và môi trường, ưu tiên người có kinh nghiệm về quản lý kinh tế;

c) Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, tài nguyên và môi trường của địa phương. Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, tài nguyên và môi trường của ngành, của đất nước, khu vực và quốc tế.

4. Trình độ

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên người học ngành thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

b) Đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên;

c) Tốt nghiệp lý luận chính trị cao cấp hoặc tương đương trở lên;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý tài nguyên và môi trường dành cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

đ) Thành thạo một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ C hoặc tương đương trở lên đối với các tỉnh đồng bằng và thành phố trực thuộc Trung ương; thành thạo một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ B hoặc tương đương trở lên đối với các tỉnh miền núi, vùng cao. Đối với tỉnh có số đông đồng bào dân tộc thiểu số, ưu tiên người sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số thông dụng trong vùng để phục vụ công tác.

e) Có chứng chỉ tin học văn phòng trình độ B hoặc tương đương trở lên và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ chuyên môn nghiệp vụ.

5. Các tiêu chuẩn khác

a) Có thời gian công tác trong ngành tài nguyên và môi trường từ 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 3 năm làm công tác quản lý về tài nguyên và môi trường.

Không áp dụng quy định tại điểm này đối với trường hợp điều động, luân chuyển cán bộ theo Đề án điều động, luân chuyển cán bộ của Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương;

b) Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ, ưu tiên những người dưới 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ;

c) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

